HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07 /2015/NQ-HĐND	*Bạc Liêu, ngày 11 tháng 12 năm 2015*

NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 14

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Trên cơ sở xem xét Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2016; Báo cáo của các cơ quan hữu quan, thẩm tra của các Ban của Hội đồng nhân dân và ý kiến Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất ban hành Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 như sau:

I. VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2015.

Năm 2015, tình hình thế giới và khu vực diễn biến phức tạp đã tác động bất lợi đến kinh tế - xã hội trong nước và tỉnh nhà. Nhưng dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy và sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, các tầng lớp Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trong tỉnh,... kinh tế - xã hội tỉnh nhà tiếp tục ổn định và tăng trưởng khá, cơ bản hoàn thành mục tiêu tổng quát. Trong 23 chỉ tiêu Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đề ra, có 19 chỉ tiêu đạt và vượt; tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng chuyển biến tích cực và đạt một số kết quả bước đầu tích cực; môi trường đầu tư, năng lực cạnh tranh được cải thiện; lĩnh vực văn hóa - xã hội, giáo dục - đào tạo, chăm sóc sức khỏe nhân dân, dịch vụ, du lịch có nhiều tiến bộ; an sinh xã hội đảm bảo; đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện, nâng lên. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội bảo đảm; cải cách hành chính, cải cách tư pháp chuyển biến tích cực.

Tuy nhiên, kinh tế phát triển chưa đồng bộ, toàn diện; tái cơ cấu kinh tế còn chậm, nhất là tái cơ cấu trong ngành nông nghiệp; chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế còn kém; thị trường xuất khẩu, tiêu thụ hàng hóa khó khăn; thu ngân sách hạn hẹp; kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông, thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp, thủy sản và phục vụ dân sinh nông thôn còn hạn chế. Đời sống nhân dân, nhất là nông thôn, đồng bào dân tộc Khmer, gia đình chính sách, người có công còn nhiều khó khăn, kết quả giảm nghèo chưa bền vững; năng

suất, chất lượng lao động, nguồn nhân lực, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ còn hạn chế; biện pháp phòng, chống tham nhũng chưa đủ mạnh; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí chưa nghiêm túc.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU NĂM 2016.

1. Mục tiêu tổng quát.

Đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nhất là tái cơ cấu ngành nông nghiệp, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; phấn đấu tăng trưởng kinh tế cao hơn năm 2015, nâng cao chất lượng tăng trưởng, bảo đảm phát triển bền vững. Tập trung tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển. Phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống nhân dân; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường. Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường quốc phòng - an ninh và trật tự, an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu.

(1) Tốc độ tăng trưởng kinh tế: 6,5% so năm 2015

(2) Cơ cấu GRDP:

+ Nông - lâm - ngư nghiệp: 43,68%

+ Công nghiệp và xây dựng: 14,43%

+ Dịch vụ: 40,44 %

+ Riêng thuế nhập khẩu, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm: 1,45%

(3) Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) bình quân đầu người: 35,39 triệu đồng / người / năm

(4) Tổng thu trong cân đối ngân sách: 1.453 tỷ đồng

(5) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội: 12.400 tỷ đồng

(6) Kim ngạch xuất khẩu: 472 triệu USD

(7) Sản lượng lúa: 1.045.000 tấn

(8) Sản lượng thủy sản: 304.400 tấn

Trong đó, tôm 123.500 tấn

(9) Số xã có đường ô tô đến trung tâm xã phấn đấu đạt 39 xã (tăng 01 xã so với năm 2015)

(10) Số xã đạt 19 / 19 tiêu chí nông thôn mới: 13 xã

(11) Tỷ lệ hộ dùng điện lưới Quốc gia: 98,5%

(12) Tỷ lệ hộ nghèo giảm: 2% - 3%

(13) Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 49,6%

(14) Tỷ lệ xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế: 75%

(15) Tỷ lệ bao phủ Bảo hiểm y tế toàn dân: 63,8%

(16) Giường bệnh / vạn dân: 22 giường

(17) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng giảm xuống còn 13,5%

(18) Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia: 43,6%

(19) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn ở đô thị: 78%

(20) Tỷ lệ hộ dùng nước sạch: 68,5%

Trong đó, khu vực nông thôn: 47,7%

III. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU.

Hội đồng nhân dân cơ bản nhất trí với nhiệm vụ, giải pháp do Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan hữu quan trình. Cần tập trung các nhiệm vụ, giải pháp tổng hợp như sau:

1. Đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nhất là tái cơ cấu trong ngành nông nghiệp, nhân rộng mô hình liên kết sản xuất có hiệu quả kinh tế cao, tiếp tục cải thiện thu nhập của người nông dân; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Quy hoạch phát triển nuôi trồng, khai thác, chế biến thủy sản đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2035 ; tăng cường đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển sản xuất, đặc biệt là phục vụ nuôi trồng thủy sản; xây dựng vùng nuôi trồng thủy sản tập trung, từng bước ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất. Tăng cường nguồn lực để đẩy mạnh khai thác thủy sản xa bờ gắn với bảo vệ quốc phòng - an ninh vùng biển. Xác định cơ cấu giống lúa chất lượng cao phù hợp cho từng tiểu vùng, từng vụ sản xuất.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo phương thức lồng ghép với các chương trình, dự án đầu tư trên địa bàn nông thôn; thu hút các nguồn lực đầu tư vào hạ tầng nông thôn, xây dựng nông thôn mới gắn với quá trình đô thị hóa.

2. Đẩy mạnh huy động mọi nguồn lực trong các doanh nghiệp, các nhà đầu tư trong và ngoài tỉnh, trong các tầng lớp Nhân dân; tranh thủ các nguồn vốn Trung ương; nguồn vốn đầu tư nước ngoài; vốn ngân sách; tập trung đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là giao thông, thủy lợi, điện, chỉnh trang đô thị, xây dựng nông thôn mới; cơ sở vật chất ngành y tế, giáo dục, các công trình văn hóa, phát triển du lịch; phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, nhất là công nghiệp công nghệ cao, phát triển công nghiệp chế biến,... Tăng cường quản lý Nhà nước đầu tư xây dựng và phát triển đô thị, chú trọng chỉnh trang đô thị.

3. Tập trung tháo gỡ khó khăn của các doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển các thành phần kinh tế, chú ý phát triển kinh tế tư nhân, hợp tác xã; thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ nông dân, doanh nghiệp trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, mở rộng thị trường, đẩy mạnh xuất khẩu. Tăng cường công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng, bảo vệ người tiêu dùng, bình ổn giá cả trên địa bàn. Tăng cường đấu tranh, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong sản xuất, kinh doanh.

4. Khai thác tốt các nguồn thu, thực hiện tốt các chính sách về thuế, thu phí lệ phí. Thực hiện nghiêm Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tiếp tục cơ cấu lại thu, chi ngân sách Nhà nước bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa chi đầu tư, chi thường xuyên. Đồng thời, xử lý cơ bản nợ đọng xây dựng cơ bản, không để phát sinh thêm nợ mới, kiên quyết xử lý và thu hồi nợ đọng thuế; quản lý chặt chẽ việc ứng trước dự toán và chi chuyển nguồn, các khoản thu, chi ngân sách nhà nước phải được dự toán. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nhằm phát hiện, ngăn ngừa và xử lý kịp thời những rủi ro, sai phạm trong thực hiện nhiệm vụ chi.

Theo dõi, giám sát tình hình hoạt động tín dụng của các chi nhánh, tổ chức tín dụng trên địa bàn, kịp thời xử lý những khó khăn, vướng mắc về cơ chế chính sách. Tiếp tục triển khai quyết liệt các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quan hệ tín dụng với khách hàng theo chỉ đạo của Chính phủ nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận nguồn vốn tín dụng.

5. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách, chế độ đãi ngộ người có công, gia đình chính sách. Thực hiện có hiệu quả Chương trình quốc gia giảm nghèo bền vững theo chuẩn nghèo mới, đặc biệt là xã nghèo, người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội; đẩy mạnh thực hiện chương trình giải quyết việc làm, đào tạo nghề gắn với nâng cao chất lượng và năng suất lao động. Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, đẩy mạnh tiến độ xây dựng trường chuẩn quốc gia; kết hợp chương trình xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững với các chính sách xã hội khác; tạo điều kiện khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào khu vực nông nghiệp, nông thôn, vùng khó khăn. Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ mở rộng đối tượng tham gia Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế; tập trung các biện pháp giảm quá tải bệnh viện, nâng cao chất lượng khám và điều trị bệnh, y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe nhân dân, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học - công nghệ vào sản xuất, đời sống Nhân dân nhằm nâng cao chất lượng gia trị gia tăng trong sản xuất; tăng cường sự liên kết giữa Nhà nước, nhà khoa học, nhà sản xuất và kinh doanh.

6. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; kịp thời triển khai các giải pháp phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng. Xử lý nghiêm ô nhiễm môi trường, nhất là các khu, cụm công nghiệp, các trung tâm thành phố, thị xã, thị trấn, các cơ sở sản xuất, nuôi trồng thủy sản,…

7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả nền hành chính công và cải cách hành chính; kiện toàn tổ chức, bộ máy chính quyền các cấp; thực hiện tốt Nghị định 108 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát năng lực, thái độ thực thi pháp luật, thực hiện công vụ, đánh giá thực chất đội ngũ cán bộ, công chức, kiên quyết xử lý những người cản trở, trục lợi, gây khó khăn cho doanh nghiệp và Nhân dân. Nâng cao hiệu quả phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu công, nhất là trong xây dựng cơ bản, chi thường xuyên,… Tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết yêu cầu, khiếu nại, tố cáo của công dân.

Nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan tư pháp trong điều tra, khởi tố, xét xử, thi hành án và hoạt động hỗ trợ tư pháp.

8. Bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; giữ vững nền quốc phòng toàn dân và an ninh Nhân dân; xây dựng lực lượng vũ trang trong sạch vững mạnh; nâng cao chất lượng huấn luyện lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên, thực hiện tốt công tác tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ đạt chỉ tiêu, duy trì nghiêm sẵn sàng chiến đấu. Đẩy mạnh tấn công, trấn áp các loại tội phạm, nhất là các loại tội phạm có tổ chức, tội phạm nguy hiểm, trộm cướp có hung khí.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng và Nhà nước về hội nhập quốc tế; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, giữ mối quan hệ với các đối tác đi vào chiều sâu; tạo mối quan hệ tốt với Đại sứ quán, Tổng Lãnh sự quán các nước ở Thành phố Hồ Chí Minh. Gắn công tác đối ngoại với bảo vệ quốc phòng, an ninh và phát triển kinh tế - xã hội.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

Ủy ban nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Cục Thi hành án Dân sự tỉnh, các cơ quan hữu quan tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận phối hợp giám sát và tuyên truyền các tầng lớp nhân dân thực hiện.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Đại biểu Hội đồng nhân dân và các cơ quan hữu quan căn cứ Nghị quyết thực hiện.

Nghị quyết có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày thông qua.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu khóa VIII, kỳ họp thứ 14 thông qua./.

Nơi nhận:
- UBTVQH (báo cáo);
- Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (báo cáo);
- Bộ Tài chính (báo cáo);
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TAND, VKSND, Cục THADS tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh;
- Sở Tư pháp (rà soát);
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo - Tin học (đăng Công báo);
- Lưu (NH).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Thanh Hùng